

Αρχική Κατάταξη

A/A	Όνομα	ΧΩΠ
1	Βùi Đức Trí,	VIE
2	Βùi Hữu Thanh Tùng,	VIE
3	Βùi Minh Trí,	VIE
4	Βùi Văn Anh W,	VIE
5	Cao Chí Khiêm,	VIE
6	Đặng Quang Anh,	CTT
7	Đặng Quang Minh,	IQ-
8	Hoàng Minh Khang,	TNV
9	Hoàng Tuấn Khoa,	CTT
10	Kim Nguyễn Bảo,	CTT
11	Lê Khải Phong,	KTT
12	Lê Thanh Huyền W,	VIE
13	Lê Thủy Dương W,	CTT
14	Ngô Đình Hải Phong,	BNI
15	Ngô Tuấn Kiệt,	QDO
16	Nguyễn Công Nhật Bảo,	VIE
17	Nguyễn Đăng Lâm,	VIE
18	Nguyễn Hoàng Khôi Nguyên,	TNV
19	Nguyễn Minh Khang,	CTT
20	Nguyễn Minh Trí,	CTT
21	Nguyễn Phúc Lâm,	VIE
22	Nguyễn Quang Danh,	CTT
23	Nguyễn Quang Hùng Thịnh,	VIE
24	Nguyễn Quang Khải,	VIE
25	Nguyễn Tú Anh W,	VIE
26	Phạm Minh Đức,	TNV
27	Phạm Quang Vinh,	VIE
28	Phạm Xuân Thiên Ân,	Tan
29	Trần Phúc Hưng,	VIE
30	Trần Quỳnh My W,	TNV
31	Trương Đức Thiên Phúc,	VIE
32	Vũ Hoàng Nguyên,	CTT
33	Vũ Huy Khánh,	IQ
34	Vũ Nguyễn Nguyên Khang,	VIE

Θα βρείτε όλες τις πληροφορίες για αυτό το τουρνουά στο <https://chess-results.com/tnr1493301.aspx?lan=19>

Chess-Tournament-Results-Server: Chess-Results